



Phụ lục I

Hướng dẫn triển khai công tác tuyên truyền bảo đảm An toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Nhâm Dần năm 2022

(Kèm theo Kế hoạch số: 01 /KH-BCĐLNATTP ngày...11...tháng 01...năm 2022
Của Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm tỉnh Gia Lai)

I. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN TRUYỀN THÔNG

1. Người nội trợ, người trực tiếp chọn mua, chế biến thực phẩm cho gia đình.
2. Người tiêu dùng thực phẩm.
3. Người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.
4. Chính quyền các cấp, các nhà quản lý.

II. NỘI DUNG TRUYỀN THÔNG

2.1. Tuyên truyền trước Tết

2.1.1. Đối với chính quyền các cấp, các nhà quản lý

- Phổ biến kế hoạch triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Nhâm Dần năm 2022.

- Tuyên truyền các văn bản pháp luật, chỉ đạo của Chính phủ, các văn bản liên quan đến công tác quản lý an toàn thực phẩm.

- Tuyên truyền Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 07/5/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới.

- Tuyên truyền Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 19/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng thuộc nhóm hàng dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, dược liệu và vị thuốc y học cổ truyền. Chấn chỉnh hoạt động quảng cáo theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 09/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành.

- Nêu cao vai trò, trách nhiệm của chính quyền các cấp, người đứng đầu các đơn vị, cơ quan trong việc quản lý an toàn thực phẩm tại địa phương, cơ sở.

- Đưa tin, tuyên truyền về các hoạt động thanh, kiểm tra, xử lý vi phạm và công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn toàn tỉnh.

2.1.2. Đối với người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm

- Tuyên truyền, phổ biến các quy định về điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.

- Tuyên truyền chỉ sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng,

phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến được phép sử dụng, đúng liều lượng, đúng đối tượng theo quy định trong sản xuất, chế biến thực phẩm.

- Tuyên truyền đảm bảo các điều kiện bảo quản, kinh doanh giò, chả, bánh chưng, bánh tét, bánh, mứt cổ truyền để đảm bảo an toàn thực phẩm.

- Tuyên truyền Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật An toàn thực phẩm; Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.

- Tuyên truyền Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo; Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

- Tuyên truyền phổ biến các quy định về sản xuất, kinh doanh rượu theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu và Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

- Tuyên truyền phổ biến các mô hình sản xuất, kinh doanh, các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...

- Công khai các cơ sở, cá nhân bị phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm nhằm cảnh cáo, răn đe, ngăn chặn các hành vi sản xuất, kinh doanh thực phẩm trái pháp luật.

2.1.3. Đối với người tiêu dùng thực phẩm

- Hướng dẫn cách chọn mua thực phẩm an toàn

- Hướng dẫn đọc nhãn mác sản phẩm thực phẩm

- Cách chế biến thực phẩm an toàn

- Tuyên truyền không mua thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh mất vệ sinh không đảm bảo an toàn; Không mua sản phẩm thực phẩm không rõ nguồn gốc, có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng.

- Không nên mua, tích trữ quá nhiều thực phẩm trong ngày tết để tránh sử dụng sản phẩm không tươi, mất dinh dưỡng hoặc hư hỏng.

- Kịp thời công khai tên, địa chỉ các cơ sở, cá nhân vi phạm về an toàn thực phẩm; thông tin danh sách, địa chỉ sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn.

2.2. Tuyên truyền trong Tết

2.2.1. Đối với Chính quyền các cấp, các nhà quản lý

Đưa tin kịp thời về các hoạt động bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn toàn tỉnh.

2.2.2. Đối với người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm

- Tuyên truyền Nghị định số 15/2018/NĐ-CP; Nghị định số 115/2018/NĐ-CP; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP.

- Tuyên truyền phổ biến các quy định về sản xuất, kinh doanh rượu theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP và Nghị định số 17/2020/NĐ-CP.

- Tuyên truyền phổ biến các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...

2.2.3. Đối với người tiêu dùng thực phẩm

- Hướng dẫn cách chế biến, bảo quản thực phẩm an toàn trong ngày Tết,...

- Tuyên truyền không sử dụng sản phẩm thực phẩm không rõ nguồn gốc, có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng.

- Không nên chế biến quá nhiều thực phẩm, thức ăn trong ngày Tết để tránh sử dụng sản phẩm không tươi, mất dinh dưỡng hoặc hư hỏng.

- Tuyên truyền phòng ngừa ngộ độc rượu trong dịp Tết: Không uống cồn công nghiệp vì có thể gây mù mắt và tử vong; Không lạm dụng rượu, bia trong ngày Tết; Không uống rượu ngâm với lá, rễ cây, phủ tạng động vật không rõ độc tính hay rượu ngâm theo kinh nghiệm cá nhân; Không uống rượu khi: không biết đó là rượu gì, rượu không có nguồn gốc, rượu không công bố tiêu chuẩn chất lượng, không uống rượu khi đang đói, mệt hoặc đang uống thuốc điều trị; Trẻ em dưới 18 tuổi không được uống rượu, bia.

- Khai báo khi bị ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm.

- Tuyên truyền phòng ngừa ngộ độc nấm: Tuyệt đối không được ăn nấm lạ, nấm hoang dại kể cả nấm màu trắng...; Không ăn thử nấm, dứt khoát loại bỏ nấm khi còn nghi ngờ; Không hái nấm non chưa xòe mũ vì chưa bộc lộ hết đặc điểm cấu tạo khó nhận dạng nấm độc; Không ăn nấm đã bị dập nát, ôi thiu.

2.3. Tuyên truyền sau Tết

2.3.1. Đối với Chính quyền các cấp, các nhà quản lý

- Tiếp tục tuyên truyền các văn bản pháp luật, chỉ đạo của Chính phủ, các văn bản liên quan đến công tác quản lý an toàn thực phẩm.

- Tuyên truyền vai trò trách nhiệm của chính quyền địa phương trong việc quản lý an toàn thực phẩm tại địa phương.

- Tuyên truyền công tác thanh, kiểm tra bảo đảm an toàn thực phẩm tại tất cả các cấp từ tỉnh đến xã, phường, thị trấn. Công khai tên, địa chỉ các cơ sở, cá

nhân vi phạm về an toàn thực phẩm; thông tin danh sách, địa chỉ sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn.

2.3.2. Đối với người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm

- Tiếp tục tuyên truyền các quy định về điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.

- Tuyên truyền các quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế, lĩnh vực an toàn thực phẩm.

- Tiếp tục tuyên truyền phổ biến Nghị định số 105/2017/NĐ-CP, Nghị định 17/2020/NĐ-CP.

- Tuyên truyền phổ biến các mô hình sản xuất, kinh doanh, các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...

- Công khai các cơ sở, cá nhân bị phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm nhằm cảnh cáo, răn đe, ngăn chặn các hành vi sản xuất, kinh doanh thực phẩm trái pháp luật.

2.3.3. Đối với người tiêu dùng

- Tiếp tục hướng dẫn cách chế biến, bảo quản thực phẩm an toàn, ...

- Tiếp tục tuyên truyền không sử dụng sản phẩm thực phẩm không rõ nguồn gốc, có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng.

- Tiếp tục tuyên truyền phòng ngừa ngộ độc rượu trong mùa lễ hội.

- Tuyên truyền phòng ngừa ngộ độc nấm: Tuyệt đối không được ăn nấm lạ, nấm hoang dại kể cả nấm màu trắng...; Không ăn thử nấm, dứt khoát loại bỏ nấm khi còn nghi ngờ; Không hái nấm non chưa xòe mũ vì chưa bộc lộ hết đặc điểm cấu tạo khó nhận dạng nấm độc; Không ăn nấm đã bị dập nát, ôi thiu.

III. CÁC KÊNH TRUYỀN THÔNG

- Kênh truyền thông đại chúng: Huy động Đài phát thanh và Truyền hình, báo chí dành nhiều thời gian, thời lượng phát sóng tuyên truyền về an toàn thực phẩm. Đặc biệt phát huy hệ thống đài truyền thanh ở xã, phường, khu phố để tập trung chuyên tải Thông điệp “An toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Nhâm Dần năm 2022”. Viết bài phổ biến kiến thức về an toàn thực phẩm Tết, lễ hội. Tổ chức tọa đàm, đối thoại trực tiếp trên truyền hình, truyền thanh về an toàn thực phẩm, phổ biến các nội dung của Luật và các văn bản hướng dẫn liên quan để nâng cao hiệu quả thực thi các nội dung của Luật.

- Kênh truyền thông trực tiếp: Tăng cường truyền thông trực tiếp thông qua đội ngũ cán bộ y tế, giáo dục, biên phòng, nông nghiệp phát triển nông thôn, các ban ngành, đoàn thể (như Mặt trận Tổ quốc, Hội Chữ thập đỏ, Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, lực lượng vũ trang, cộng tác viên y tế thôn, làng...) với các hình thức dễ tiếp thu như hướng dẫn thực hành cụ thể theo nhóm, nói chuyện,

hội thảo, hội diễn, hội thi quần chúng, hội thi cộng tác viên tuyên truyền về an toàn thực phẩm... Ngoài ra, đưa vào thảo luận và có nghị quyết về đảm bảo an toàn thực phẩm trong các đợt sinh hoạt của các cấp ủy đảng.

- Các kênh truyền thông khác: Tùy từng địa phương, phong tục, tập quán, địa bàn dân cư triển khai các hình thức truyền thông phù hợp như băng rôn, khẩu hiệu, triển lãm, hướng dẫn cụ thể bằng cách “cầm tay chỉ việc”.

Đặc biệt, cần huy động sự hưởng ứng tham gia của các tổ chức, cá nhân doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thực phẩm và các tổ chức, đoàn thể bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng cùng tham gia vào các hoạt động truyền thông, tuyên truyền đảm bảo an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Nhâm Dần năm 2022.

Hoạt động truyền thông phải bảo đảm tuân thủ tuyệt đối về phòng chống dịch bệnh Covid-19.

IV. KHẨU HIỆU CỦA ĐỢT TUYÊN TRUYỀN ĐẢM BẢO AN TOÀN THỰC PHẨM TẾT NGUYÊN ĐÁN NHÂM DẦN NĂM 2022

1. Chính quyền địa phương, cơ quan quản lý cần tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm các cơ sở vi phạm về an toàn thực phẩm.

2. Các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm: Tuân thủ nghiêm các quy định của pháp luật về nguồn gốc nguyên liệu, điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị phục vụ sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

3. Tuyệt đối không sản xuất, kinh doanh thực phẩm giả, không an toàn; không sử dụng phẩm màu độc hại, các chất phụ gia, hóa chất ngoài danh mục cho phép để sản xuất, chế biến thực phẩm.

4. Vì sức khỏe và phát triển bền vững, hãy sản xuất ra những sản phẩm thực phẩm chất lượng, an toàn.

5. Người tiêu dùng: Chỉ mua và sử dụng các sản phẩm thực phẩm có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, kiểm tra kỹ nhãn mác, bảo quản tốt thực phẩm.

6. Không sử dụng thực phẩm đã ôi thiu, mốc hỏng.

7. Mỗi người tiêu dùng hãy là một giám sát viên, đấu tranh với các hành vi vi phạm an toàn thực phẩm.

8. Bảo đảm an toàn thực phẩm dịp Tết, mùa lễ hội là trách nhiệm của toàn dân.

9. Không lạm dụng rượu, bia để Tết Nhâm Dần trọn niềm vui.

10. Không uống rượu khi không biết rõ nguồn gốc, xuất xứ sản phẩm.

11. Tuyệt đối không ăn nấm lạ, nấm hoang dại, nấm đã bị dập nát, hỏng.

12. Đảm bảo an toàn thực phẩm, đảm bảo dinh dưỡng đầy đủ để tăng cường sức khỏe, phòng chống dịch bệnh./.



Phụ lục 2

Hướng dẫn triển khai thanh tra, kiểm tra liên ngành bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp tết Nguyên đán Nhâm Dần năm 2022

(Kèm theo Kế hoạch số 01./KH-BCĐLNATTP ngày 11./01./2022 của Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm tỉnh Gia Lai)

Căn cứ yêu cầu công tác bảo đảm an toàn thực phẩm (ATTP) tết Nguyên đán Nhâm Dần năm 2022, Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm (BCĐLNATTP) tỉnh Gia Lai hướng dẫn chi tiết việc triển khai thanh tra, kiểm tra bảo đảm ATTP trong dịp tết Nguyên đán Nhâm Dần năm 2022 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đánh giá công tác quản lý nhà nước về bảo đảm ATTP của các cấp, các ngành từ tuyến huyện đến tuyến xã theo Luật An toàn thực phẩm, Nghị định số 15/2018/NĐ-CP và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 về việc tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP trong tình hình mới.

- Đánh giá việc chấp hành các quy định của pháp luật về ATTP đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống; kiểm soát, xử lý nghiêm việc sản xuất, kinh doanh thực phẩm giả, kém chất lượng theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 19/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng thuộc nhóm hàng dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, dược liệu và vị thuốc y học cổ truyền. Chấn chỉnh hoạt động quảng cáo theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 09/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, chấn chỉnh hoạt động quảng cáo.

- Thông qua việc kiểm tra kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các vi phạm về ATTP, hạn chế ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm và đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về ATTP.

2. Yêu cầu

- Kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào những mặt hàng được sử dụng nhiều trong dịp tết Nguyên đán như thịt, sản phẩm từ thịt, bia, rượu, đồ uống có cồn, nước giải khát, bánh, mứt, kẹo, rau, củ, quả, phụ gia thực phẩm, ... và các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, trong đó chú trọng kiểm soát những đầu mối sản xuất, chợ đầu mối, trung tâm thương mại, siêu thị,.. đồng thời kiểm soát chặt chẽ hoạt động gian lận thương mại, hàng giả, hàng không đảm bảo chất lượng, hết hạn sử dụng, không rõ nguồn gốc xuất xứ.

- Trong quá trình kiểm tra kết hợp làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục kiến thức, pháp luật về ATTP, nâng cao nhận thức và ý thức của cộng đồng trong công tác bảo đảm ATTP.

- Triển khai đồng loạt trên địa bàn toàn tỉnh, bảo đảm đúng tiến độ theo sự chỉ đạo của Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về an toàn thực phẩm. Hoạt động kiểm tra phải bảo đảm tuân thủ tuyệt đối về phòng chống bệnh Covid-19.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG THANH TRA, KIỂM TRA

1. Đối tượng

- Đối tượng thanh tra, kiểm tra chủ yếu là các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống, kinh doanh thức ăn đường phố, tập trung vào những cơ sở sản xuất, kinh doanh các mặt hàng thực phẩm được sử dụng nhiều trong dịp tết Nguyên đán như: thịt, sản phẩm từ thịt, rượu, bia, đồ uống có cồn, nước giải khát, bánh, mứt, kẹo, rau, củ quả, phụ gia thực phẩm,... và các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống. Trong đó:

+ Đoàn kiểm tra liên ngành tuyến tỉnh tập trung kiểm tra những cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm với số lượng lớn, các chợ đầu mối, siêu thị, trung tâm thương mại...

+ Đoàn kiểm tra liên ngành tuyến huyện tập trung kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm; cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống quy mô vừa và nhỏ, căn cứ vào kế hoạch của BCĐLNATTP tỉnh để triển khai thực hiện;

+ Đoàn kiểm tra liên ngành tuyến xã kiểm tra các cơ sở kinh doanh thức ăn đường phố, các cơ sở kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ, căn cứ vào kế hoạch của BCĐLNATTP huyện để triển khai thực hiện.

- Đối với công tác quản lý nhà nước về ATTP: Trong quá trình kiểm tra Đoàn kiểm tra liên ngành tỉnh sẽ làm việc với một số BCĐLNATTP cấp huyện và cấp xã trên địa bàn tỉnh; Đoàn kiểm tra liên ngành cấp huyện làm việc với BCĐLNATTP cấp xã để nắm bắt tình hình công tác bảo đảm ATTP trong dịp tết Nguyên đán Nhâm Dần năm 2022 tại địa phương, việc triển khai các biện pháp quản lý ATTP và triển khai công tác kiểm tra.

2. Nội dung

2.1. Đối với các Ban Chỉ đạo và cơ quan quản lý nhà nước:

Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 11/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục đẩy mạnh công tác bảo đảm an toàn thực phẩm và phòng chống ngộ độc thực phẩm trong tình hình mới; Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP trong tình hình mới, cụ thể:

- Việc tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm các cấp;

- Công tác chỉ đạo, xây dựng ban hành kế hoạch và triển khai công tác bảo đảm ATTP; thanh tra, kiểm tra ATTP trong dịp tết Nguyên đán Nhâm Dần năm 2022;

- Công tác chỉ đạo, việc triển khai các quy định về bảo đảm ATTP tại địa phương. Trách nhiệm của chính quyền các cấp trong việc bảo đảm ATTP trên

địa bàn quản lý; công tác thống kê danh sách và quản lý đối với các sản phẩm, nhóm sản phẩm và trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm quy định tại các Phụ lục II, III, IV Nghị định số 15/2018/NĐ-CP và quy định tại các Điều 36, 37, 38, 39, 40 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP.

- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật và phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành.

- Việc triển khai công tác thanh tra, kiểm tra về ATTP.

2.2. Đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm:

Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về an toàn thực phẩm; chú trọng kiểm tra về điều kiện của cơ sở sản xuất, chế biến thực phẩm; điều kiện an toàn thực phẩm của cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống; chất lượng, an toàn của sản phẩm thực phẩm; nguồn gốc, xuất xứ; đăng ký bản công bố/tự công bố sản phẩm; ghi nhãn; quảng cáo; lấy mẫu kiểm nghiệm...

III. XỬ LÝ VI PHẠM

1. Các căn cứ để xử lý vi phạm

- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17 tháng 6 năm 2010 của Quốc hội khóa 12;

- Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20 tháng 6 năm 2012;

- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 13 tháng 11 năm 2020;

- Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm;

- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

- Nghị định số 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm và Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế;

- Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xử lý vi phạm hành chính và Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xử lý vi phạm hành chính;

- Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

- Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y;
- Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật;
- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/7/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu;
- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công thương;
- Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo;
- Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng;
- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về ghi nhãn hàng hóa;
- Thông tư số 48/2015/TT-BYT ngày 01/12/2015 của Bộ Y tế Quy định hoạt động kiểm tra an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế;
- Thông tư số 23/2018/TT-BYT ngày 14/9/2018 của Bộ Y tế quy định việc thu hồi và xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế;
- Thông tư số 14/2011/TT-BYT ngày 01/4/2011 của Bộ Y tế hướng dẫn lấy mẫu phục vụ thanh tra, kiểm tra về chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm;
- Thông tư số 26/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 của Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường;
- Thông tư số 12/2017/TT-BKHCN ngày 28/9/2017 Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 26/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường;
- Thông tư số 10/2021/TT-BYT ngày 30/6/2021 của Bộ Y tế ban hành Thông tư quy định Danh mục chất cấm sử dụng trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe;
- Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

2. Thực hiện xử lý vi phạm

Trong quá trình thanh tra, kiểm tra nếu phát hiện vi phạm về ATTP phải thực hiện xử lý kiên quyết các vi phạm theo đúng quy định của pháp luật, tuyệt đối không để các sản phẩm không đảm bảo an toàn thực phẩm, không rõ nguồn gốc xuất xứ, không đúng quy định về ghi nhãn hoặc các vi phạm khác lưu thông trên thị trường; không để các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố không bảo đảm ATTP tiếp tục hoạt động khi chưa thực hiện hiện sửa chữa, khắc phục đạt yêu cầu.

IV. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Thành lập các Đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành

1.1. Đối với cấp tỉnh: Thành lập 01 Đoàn kiểm tra liên ngành gồm các thành viên sau:

- Sở Y tế;
- + Thanh tra Sở Y tế;
- + Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm;
- + Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh;
- Sở Công thương tỉnh Gia Lai;
- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Cục Quản lý thị trường tỉnh Gia Lai;
- Công an tỉnh.

Tiến hành kiểm tra trực tiếp tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

Làm việc với BCĐLNATTP các xã Ia Đơk, Ia Pnôn, thị trấn Chư Ty thuộc huyện Đức Cơ và BCĐLNATTP huyện Đức Cơ; các xã Ia Rsai, Uar, thị trấn Krông Pa thuộc huyện Krông Pa và BCĐLNATTP huyện Krông Pa về công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm tại địa phương.

1.2. Đối với cấp huyện, xã

Tùy theo tình hình thực tế tại địa phương, Ủy ban nhân dân cấp huyện và cấp xã chỉ đạo cơ quan thường trực tham mưu cho Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm thành lập các đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành.

2. Lấy mẫu kiểm nghiệm

- Việc lấy mẫu và chỉ định chỉ tiêu kiểm nghiệm do Trưởng đoàn quyết định trên cơ sở căn cứ tình hình thực tế nguy cơ mất ATTP tại cơ sở được kiểm tra.

- Kinh phí cho việc mua mẫu và kiểm nghiệm mẫu lấy từ kinh phí Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

3. Thời gian và phạm vi thực hiện

- Thời gian thực hiện thanh tra, kiểm tra: Từ ngày 15/01/2022 đến ngày 25/01/2022.

- Phạm vi thực hiện: Trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

4. Chế độ báo cáo

- Đoàn kiểm tra liên ngành bảo đảm ATTP trong dịp tết Nguyên đán Nhâm Dần năm 2022 tuyến tỉnh báo cáo kết quả kiểm tra theo quy định.

- Tuyến huyện báo cáo kết quả thanh tra, kiểm tra (mẫu 2) về BCĐLNATTP tỉnh (bộ phận tổng hợp: Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh Gia Lai, địa chỉ: 09 Duy Tân - thành phố Pleiku - tỉnh Gia Lai; ĐT: 02693827349; Email: atvstp.syt@gialai.gov.vn) để tổng hợp báo cáo Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về an toàn thực phẩm:

+ Báo cáo nhanh kết quả thanh tra, kiểm tra: trước ngày **25/01/2022**.

+ Báo cáo tổng hợp kết quả thanh tra, kiểm tra: trước ngày **11/02/2022**.

V. BẢO ĐẢM KINH PHÍ

1. Đối với Đoàn cấp tỉnh

- Kinh phí từ chương trình mục tiêu Y tế - Dân số, kinh phí của địa phương và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

- Việc bảo đảm phương tiện đi lại của Đoàn kiểm tra và công tác phí các thành viên tham gia Đoàn do Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh Gia Lai chi trả theo quy định.

2. Đối với Đoàn cấp huyện, xã

Tùy theo tình hình thực tế, địa phương chủ động cân đối và bảo đảm kinh phí theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thanh tra, kiểm tra liên ngành về bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp tết Nguyên đán Nhâm Dần năm 2022 trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Đề nghị BCĐLNATTP cấp huyện và cấp xã căn cứ kế hoạch này, xây dựng kế hoạch cụ thể và tổ chức triển khai công tác thanh tra, kiểm tra trên địa bàn quản lý, báo cáo kết quả về BCĐLNATTP tỉnh (thông qua Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm – Sở Y tế) theo đúng thời gian quy định để tổng hợp báo cáo Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về an toàn thực phẩm./.

MẪU BÁO CÁO

- Tên cơ quan, tổ chức chủ quản cấp trên trực tiếp
- Tên cơ quan, tổ chức ban hành văn bản



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /BC-....., ngày tháng năm

BÁO CÁO

Triển khai Kế hoạch bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Nhâm Dần 2022

Kính gửi: Ban chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm tỉnh Gia Lai

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO

Xây dựng Kế hoạch và công văn chỉ đạo triển khai Kế hoạch tới các đơn vị trực thuộc (nêu cụ thể)

II. CÁC HOẠT ĐỘNG ĐÃ TRIỂN KHAI

1. Các hoạt động truyền thông được triển khai:

TT	Hoạt động	Số lượng/buổi	Số người tham dự
1	Họp cộng tác viên báo chí		
2	Nói chuyện		
3	Tập huấn		
4	Hội thảo		
5	Phát thanh: tỉnh		
	Phát thanh: huyện		
	Phát thanh: xã/phường		
	Phát thanh: thôn/ bản		
6	Truyền hình: tỉnh		
7	Báo viết: tỉnh		
	Báo viết: huyện		

	Bản tin: xã/phường		
8	Sản phẩm truyền thông:		
	- Băng rôn, khẩu hiệu		
	- Tranh áp - phích		
	- Tờ gấp		
	- Băng, đĩa hình		
	- Băng, đĩa âm		
	- Khác		
9	Hoạt động khác: hội thi, hội thao tuyên truyền ATTP ...		

2. Hoạt động kiểm tra: (theo Mẫu 2)

III. TÌNH HÌNH NGỘ ĐỘC THỰC PHẨM TRONG DỊP TẾT NGUYÊN ĐÁN NHÂM DẦN (từ ngày 25/01/2022 đến 15/2/2022)

TT	Chỉ số	Năm 2022 (Từ ngày 25/01/2022 đến 15/2/2022)	Số cùng kỳ năm 2021	So sánh
1.	Số vụ (vụ)			
2.	Số mắc (ca)			
3.	Số chết (người)			
4.	Số đi Viện (ca)			
5.	Nguyên nhân (cụ thể)			

Đánh giá: So sánh với tình hình ngộ độc thực phẩm cùng kỳ năm trước; nguyên nhân chủ yếu, giải pháp khắc phục.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

.....

.....

.....

2. Hạn chế, tồn tại

.....
.....
.....

3. Kiến nghị

.....
.....
.....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

BÁO CÁO
Kết quả thanh tra, kiểm tra trong dịp tết Nguyên đán Nhâm Dần năm 2022
do địa phương thực hiện



I. Công tác chỉ đạo (nêu cụ thể)

II. Kết quả kiểm tra tại cơ sở thực phẩm (không bao gồm các cơ sở do đoàn liên ngành Trung ương thực hiện và báo cáo)

1. Việc tổ chức các đoàn kiểm tra

Tổng số đoàn kiểm tra:

Trong đó:

1.1. Số đoàn kiểm tra tuyến tỉnh:

1.2. Số đoàn kiểm tra tuyến huyện:

1.3. Số đoàn kiểm tra tuyến xã:

2. Kết quả kiểm tra: (Lập bảng riêng đối với tuyến huyện và tuyến xã)

Bảng 1: Kết quả kiểm tra:

TT	Loại hình cơ sở thực phẩm	Tổng số cơ sở	Số cơ sở được kiểm tra	Số cơ sở đạt	Tỷ lệ % đạt
1					
2					
3					
4				
	Tổng số				

Bảng 2: Tình hình vi phạm và xử lý vi phạm

Số lượng: đoàn

Số cơ sở được kiểm tra:

Kết quả chi tiết:

TT	Nội dung	SX thực phẩm (gồm vừa SX và vừa KD)	KD thực phẩm	KD dịch vụ ăn uống	KD thức ăn đường phố	Cộng
1	Tổng số cơ sở
2	Cơ sở được thanh tra, kiểm tra
	Đạt (số cơ sở/%)
	Vi phạm (số cơ sở/%)
3	Xử lý vi phạm

